

HỢP ĐỒNG GỬI GIỮ TÀI SẢN

Số: _____

Hợp Đồng này được lập và ký ngày ...tháng...năm.....giữa:

Bên Giữ Tài Sản: [...]

Trụ sở: [...]

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: [...] cấp ngày [...]

Số điện thoại: [...] Số fax: [...]

Người đại diện: [...]

Chức vụ: [...]

Sau đây được gọi là “Bên A”.

Bên Gửi Tài Sản: [...]

Trụ sở: [...]

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: [...] cấp ngày [...]

Số điện thoại: [...] Số fax: [...]

Người đại diện: [...]

Chức vụ: [...]

Sau đây được gọi là “Bên B”.



Bên A và Bên B (sau đây gọi riêng là “Bên” và gọi chung là “Các Bên”) đồng ý ký kết Hợp đồng gửi giữ tài sản (“Hợp Đồng”) với những điều khoản như sau:

Điều 1. Tài sản gửi giữ

Bên A và Bên B đồng ý gửi giữ tài sản theo thông tin sau:

1.1.Tên tài sản: [...]

1.2.Số lượng: [...]

1.3.Lô hàng: [...]

1.4.Thông tin khác: [...]

(Mô tả chi tiết loại tài sản, lô hàng, số lượng, các yêu cầu liên quan tới việc bảo quản hàng hóa,...)

Điều 2. Phí gửi giữ và phương thức thanh toán

2.1 Phí gửi giữ: [...]

Phí trên [đã/chưa] bao gồm thuế GTGT, đã bao gồm chi phí phát sinh liên quan đến việc bảo quản tài sản.

(Trường hợp có nhiều loại tài sản với nhiều mức phí gửi giữ khác nhau thì liệt kê cụ thể phí của từng loại tài sản)

2.2 Thời hạn thanh toán: [...].

2.3 Phương thức thanh toán: Việc thanh toán sẽ được thực hiện bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A theo các thông tin dưới đây:

Chủ tài khoản : [...]

Tài khoản số : [...]

Tại Ngân hàng : [...]

Địa chỉ Ngân hàng: [...]

Điều 3. Trách nhiệm do vi phạm Hợp Đồng

Nếu một Bên vi phạm Hợp đồng này, Bên bị vi phạm sẽ gửi văn bản yêu cầu Bên vi phạm khắc phục. Nếu Bên vi phạm không khắc phục hoặc không thể khắc phục vi phạm đó trong thời gian yêu cầu của Bên bị vi phạm kể từ ngày nhận được thông báo của Bên bị vi phạm, Bên vi phạm phải chịu phạt 8% giá trị phần nghĩa vụ Hợp Đồng bị vi phạm và chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên bị vi phạm những thiệt hại thực tế, trực tiếp phát sinh do hành vi của Bên vi phạm.

Điều 4. Bảo mật

Mỗi Bên sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào liên quan đến Hợp Đồng này hoặc của Bên còn lại cho bất cứ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Mỗi Bên cam kết có biện pháp phù hợp để đảm bảo rằng những nhân viên có liên quan của mình cũng tuân thủ quy định này và sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất cứ hành vi nào vi phạm quy định này. Điều khoản này sẽ vẫn có hiệu lực kể cả sau khi Hợp Đồng này hết hạn hoặc chấm dứt.

Điều 5. Bất khả kháng

5.1. Bất khả kháng là những sự kiện khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của các bên bao gồm nhưng không giới hạn ở: động đất, bão, lũ lụt, gió lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hay đe dọa chiến tranh... hoặc các thảm họa khác không thể lường trước được; hoặc sự thay đổi của luật pháp bởi chính quyền Việt Nam.

- 5.2. Khi một bên không thể thực hiện tất cả hay một phần của nghĩa vụ Hợp đồng do sự kiện bất khả kháng gây ra một cách trực tiếp, Bên này sẽ không được xem là vi phạm Hợp đồng nếu đáp ứng được tất cả những điều kiện sau:
- 5.2.1. Bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp của sự gián đoạn hoặc trì hoãn việc thực hiện nghĩa vụ; và
 - 5.2.2. Bên bị gặp phải sự kiện bất khả kháng đã nỗ lực để thực hiện nghĩa vụ của mình và giảm thiểu thiệt hại gây ra cho Bên kia bởi sự kiện bất khả kháng; và
 - 5.2.3. Tại thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên gặp phải sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay cho bên kia cũng như cung cấp văn bản thông báo và giải thích về lý do gây ra sự gián đoạn hoặc trì hoãn thực hiện nghĩa vụ.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

6.1. Quyền của Bên A

- 6.1.1. Yêu cầu Bên B thanh toán phí gửi giữ tài sản theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng;
- 6.1.2. Bán tài sản gửi giữ trong trường hợp tài sản đó có nguy cơ bị hư hỏng hoặc tiêu hủy nhằm đảm bảo lợi ích cho Bên B. Trong trường hợp này, Bên A có trách nhiệm thông báo cho Bên B trước ngày bán hoặc tiêu hủy ít nhất [...] ngày và phải hoàn trả lại cho Bên B số tiền mà Bên A có được khi bán tài sản gửi giữ sau khi trừ đi các chi phí hợp lý để bán tài sản gửi giữ;
- 6.1.3. Trong trường hợp hết hạn gửi giữ mà Bên B không nhận lại tài sản, Bên A có quyền áp dụng phí gửi giữ đối với thời gian quá hạn bằng [...] % phí gửi giữ theo Hợp đồng;

6.2. Nghĩa vụ của Bên A

- 6.2.1. Bảo quản tài sản gửi giữ trong suốt thời gian gửi giữ theo thỏa thuận trong Hợp đồng. Trong trường hợp có thay đổi về cách thức bảo quản cần thiết nhằm bảo quản tài sản tốt hơn, Bên A phải thông báo ngay cho Bên B biết về việc thay đổi;
- 6.2.2. Trả lại tài sản đúng tình trạng khi nhận gửi giữ cho Bên B;
- 6.2.3. Thông báo kịp thời bằng văn bản cho Bên B khi nhận thấy tài sản gửi giữ có nguy cơ bị hư hỏng, tiêu hủy do tính chất của tài sản đó. Bên B có trách nhiệm phản hồi về phương án xử lý tài sản theo yêu cầu của Bên A tại thông báo. Trường hợp quá thời hạn quy định mà Bên B không phản hồi thì Bên A có quyền tự quyết định biện pháp xử lý phù hợp để bảo quản và Bên B có trách nhiệm hoàn trả lại các chi phí phát sinh cho Bên B;

- 6.2.4. Bồi thường thiệt hại trong trường hợp Bên A làm hư hỏng, mất mát tài sản gửi giữ;
- 6.2.5. Xuất hóa đơn GTGT hợp lệ cho Bên B.

Điều 7. Quyền và Nghĩa vụ của Bên B

7.1. Quyền của Bên B

- 7.1.1. Yêu cầu Bên A bảo quản tài sản gửi giữ đúng theo thỏa thuận giữa các Bên;
- 7.1.2. Yêu cầu Bên A hoàn trả lại tài sản trong trường hợp Bên B không còn nhu cầu gửi giữ. Trong trường hợp này Bên B phải thông báo cho Bên A trước ít nhất [...] ngày.
- 7.1.3. Yêu cầu Bên A bồi thường thiệt hại trong trường hợp Bên A làm hư hỏng, mất mát tài sản.

7.2. Nghĩa vụ của Bên B

- 7.2.1. Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và quyền sở hữu đối với tài sản gửi giữ;
- 7.2.2. Thông báo cho Bên A biết tình trạng của tài sản tại thời điểm gửi giữ và các biện pháp phù hợp để bảo quản hàng hóa (nếu có). Trường hợp Bên B không thông báo dẫn đến tài sản bị hư hỏng do không được bảo quản phù hợp thì Bên B phải tự chịu trách nhiệm;
- 7.2.3. Thanh toán tiền phí gửi giữ cho Bên A đúng hạn. Trường hợp quá hạn mà Bên B chưa thanh toán thì Bên B phải chịu lãi suất chậm trả với mức lãi suất là 20%/năm;
- 7.2.4. Thanh toán các chi phí phát sinh khác trong trường hợp hết thời hạn gửi giữ mà Bên B không nhận lại tài sản gửi giữ.

Điều 8. Hiệu lực và chấm dứt Hợp đồng

- 8.1. Hợp Đồng này có hiệu lực từ [...] đến [...].
- 8.2. Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn trong những trường hợp sau:
 - 8.2.1. Nếu các bên đồng ý chấm dứt bằng văn bản.
 - 8.2.2. Nếu bất cứ vi phạm Hợp đồng nào không được khắc phục trong thời hạn [...] ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu khắc phục từ Bên không vi phạm. Trong trường hợp này, Bên không vi phạm có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi văn bản thông báo cho Bên vi phạm.
 - 8.2.3. Nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài quá [...] ngày kể từ ngày phát sinh, Hợp Đồng này có thể được chấm dứt dựa trên văn bản thông báo của một Bên cho Bên còn lại.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp có bất cứ mâu thuẫn nào phát sinh từ Hợp Đồng này, Các Bên sẽ ưu tiên giải quyết vấn đề bằng thương lượng. Nếu không thể giải quyết được trong vòng 30 ngày, vấn đề sẽ được giải quyết bởi Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tổ tụng của Trung tâm này, địa điểm tiến hành giải quyết bằng trọng tài là thành phố Hồ Chí Minh. Bên thua kiện phải thanh toán tất cả các chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp cho Bên thắng kiện (bao gồm cả chi phí luật sư).

Điều 10. Điều khoản chung

- 10.1. Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
- 10.2. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung Hợp Đồng đều phải được lập thành văn bản và ký duyệt bởi người có thẩm quyền của mỗi Bên.
- 10.3. Mỗi Bên không được phép chuyển giao bất cứ quyền, nghĩa vụ nào trong Hợp Đồng này cho bất cứ bên thứ ba nào mà không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên còn lại.
- 10.4. Hợp Đồng này sẽ được lập thành [...] bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ [...] bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B